TÒA ÁN NHÂN DÂN H. QUẾ VÕ **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2019/HSST
Ngày 28/11/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đắc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thực và ông Trịnh Văn Toán

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2019/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2019/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Mai Văn T, sinh năm 1999 tại huyện QV, tỉnh BN.

HKTT: Thôn CC, xã CP, huyện QV, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn S, sinh năm 1968 và bà Đàm Thị Đ, sinh năm 1969; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam ngày 13/9/2019 đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h 30 phút ngày 12/9/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Trung A, sinh năm 1990, HKTT: thôn LH, xã ĐX, huyện QV, tỉnh BN đã gọi điện thoại cho một người đàn ông (Trung A chỉ biết số điện thoại do xin số điện thoại của bạn bè xã hội từ trước) để hỏi mua ma túy, người đàn ông hẹn Trung A lên khu vực chợ Đông Du thuộc xã Đào Viên, huyện Quế Võ. Sau đó, Trung A bảo anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987, HKTT: thôn Mao Dộc, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (làm nghề lái xe ôm) chở xuống khu vực chợ Đông Du, huyện Quế Võ. Lúc này, Mai Văn T, sinh năm 1999, KHTT: Thôn Châu Cầu, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đang đi chơi cùng với Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 1999, HKTT: thôn Hữu Bằng, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tại thôn Thành Dền, xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh thì Đ có nhận được cuộc gọi điện thoại của Trung A hỏi mua ma túy. Sau khi nghe điện thoại, Đ hỏi T "có đồ không" - T hiểu ý Đ hỏi có ma túy không nên trả lời "có". Đ nói "thằng kia lấy ba trăm ma túy", T hiểu ý Đ nói có người mua ba trăm nghìn tiền ma túy nên T dùng tay phải lấy từ trong túi quần phía trước bên phải của T ra 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng hồng rồi cầm ở lòng bàn tay phải. Đ điều khiển xe máy, chở T ngồi phía sau ra khu vực chợ Đông Du, xã Đào Viên, huyện Quế Võ. Đến nơi, Đức chỉ tay về phía Trung A đang đứng ở đó, T hiểu ý Đ chỉ về phía người mua ma túy nên T đi bộ tiến lại gần Trung A. Khi đến nơi, T hỏi "Tiền đâu", Trung A đưa cho T 300.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng), T cầm tiền ở tay phải. Sau đó, T đưa cho Trung A 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng hồng, Trung A cầm gói ma túy ở tay phải. Đúng lúc đó thì bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại lòng bàn tay phải của T số tiền 300.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng). Tại lòng bàn tay phải của Trung A: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng hồng; 01 chiếc điện thoại màu đen mặt sau có chữ Mastel.

Tại bản Kết luận giám định số: 605/KLGĐMT-PC09 ngày 16/9/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận: "*Chất tinh thể màu trắng hồng bên*

trong 01 (một) túi nilon màu trắng có khối lượng là 0.0257 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine".

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ, Mai Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 156/CT-VKSQV ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Mai Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Mai Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Mai Văn T từ 24 đến 30 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2019. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ thu lợi bất chính của T. Trả lại cho bị cáo T 01 chiếc điện thoại màu đen mặt sau có chữ Mastel nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo Mai Văn T nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Mai Văn T tại cơ quan điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định được: Hồi 20h20 phút ngày 12/9/2019, tại khu vực chợ Đông Du thuộc xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Mai Văn T có hành vi bán trái phép 0.0257 gam ma túy, chất Methamphetamine cho Nguyễn Trung A lấy số tiền 300.000đ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Mai Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma tuý làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma tuý hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, vì hám lợi bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma tuý trên địa bàn huyện Quế Võ. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ đi thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Trung A là người mua ma túy của T để sử dụng cho bản thân. Sau khi lấy lời khai, lợi dụng sơ hở Trung A đã bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã tiến hành xác minh không có đối tượng có tên, tuổi, địa chỉ như Trung A đã khai tại địa bàn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Tuấn Đ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã xác minh hiện Đ không có mặt ở địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn T *(là người lái xe ôm cho Nguyễn Trung A)*, do không biết A rủ đi cùng là để mua ma túy, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với người đã bán ma túy cho T, T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Đối với số tiền 300.000đ của T đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Trả lại cho bị cáo T 01 chiếc điện thoại màu đen mặt sau có chữ Mastel nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với chiếc điện thoại Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng của Trung A sử dụng để liên lạc mua ma túy, khi lực lượng Công an bắt quả tang Trung A đã làm rơi mất. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã thông báo truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử phạt:

Mai Văn T 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2019 là ngày tạm giữ tạm giam bị cáo. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ của T. Trả lại cho bị cáo T 01 chiếc điện thoại màu đen mặt sau có chữ Mastel nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2019 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ).

Về án phí: Buộc bị cáo mai Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, Chi cụcTHADS huyện Quế Võ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Đắc Dũng